TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST
Ngày: 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhiêu Phong.

2. Ông Trần Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa*:* Ông Võ Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2025/TLHS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Vũ Gia Duy H, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 1 ấp P, Xã D, tỉnh Tây Ninh (trước đây là Tổ 1 ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Thu H2; vợ: Nguyễn Ngọc D, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 10-10-2016 bị Công an Thị trấn Dương Minh Châu xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05-5-2025 chuyển sang tạm giam từ ngày 14-5-2025 cho đến nay; bị cáo có mặt.

2. Trần Văn T, sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp P1, Xã D, tỉnh Tây Ninh (trước đây là ấp P1, xã P2, Huyện D, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Huỳnh Ngọc Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có, nhân thân: Ngày 24-11-2015, bị Công an Huyện Dương Minh Châu xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng

trái phép chất ma tuý. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05-5-2025 chuyển sang tạm giam từ ngày 14-5-2025 cho đến nay; bị cáo có mặt.

3. Cao Văn Hoàng T1, sinh năm 2001 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp P, xã C, tỉnh Tây Ninh (trước đây là Ấp P, xã P1, Huyện D, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn N và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 24-3-2025 của Công an phường Ninh Thạnh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05-5-2025 chuyển sang tạm giam từ ngày 14-5-2025 cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 01-5-2025, bị cáo Vũ Gia Duy H điều khiển xe mô tô biển số 70EA-048.28 đến khu vực bờ kênh trước đây thuộc xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh gặp người tên Phúc không rõ lý lịch thì Phúc đưa cho bị cáo H bịch ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo H đến nhà của bị cáo Trần Văn T thuộc ấp Phước Tân 2, Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, bị cáo H lấy ma túy đưa cho bị cáo T đổ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma tuý để pha chế, rồi bị cáo T và bị cáo H cùng sử dụng.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03-5-2025, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 70G1-681.58 chở bị cáo H đi lấy tiền, nhưng không được nên cả hai đến tiệm cầm đồ Kim Châu thuộc Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để bị cáo H cầm chiếc nhẫn được 6.000.000 đồng, sau đó bị cáo H rủ bị cáo T cùng đi mua ma túy về sử dụng thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T điều khiển xe chở bị cáo H đến gặp Phúc mua 300.000 đồng ma túy đá, rồi cả hai đi về nhà của bị cáo T. Tại đây, bị cáo H lấy ma túy đưa cho bị cáo T đổ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma tuý để pha chế, rồi bị cáo T và bị cáo H cùng sử dụng.

Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04-5-2025, bị cáo T hỏi mượn bị cáo H 200.000 đồng để tiếp tục mua ma tuý về sử dụng thì bị cáo H đồng ý. Bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo Cao Văn Hoàng T1 hỏi mua 130.000 đồng chất ma tuý đá thì bị cáo T1 đồng ý và hẹn tại khu vực cây xăng 53 thuộc phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh để giao ma tuý. Khi đến điểm hẹn, bị cáo T1 lấy bịch ma tuý mà bị cáo T1 mua người tên Duy không rõ lý lịch đưa cho bị cáo T, rồi bị

cáo T chuyển khoản 130.000 đồng cho bị cáo T1. Sau đó, bị cáo T đi về nhà, rồi lấy ma túy cùng sử dụng với bị cáo H.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của bị cáo H, bị cáo T và bị cáo T1 thể hiện dương tính với ma tuý.

Kết luận giám định số 749 ngày 12-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong đoạn ống thủy tinh trong suốt, có 01 đầu là ụ tròn được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0054 gam. Mẫu tinh thể rắn bên trong đoạn ống thủy tinh trong suốt, có 01 đầu là ụ tròn được niêm phong (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1130 gam.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện bị cáo H, bị cáo T và bị cáo T1 không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, T và T1, Công an xã Phan đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với những người tên Phúc và Duy không rõ lý lịch bán ma túy cho H và T1, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSKV11 ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Gia Duy H, Trần Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Cao Văn Hoàng T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh trình bày: Nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Vũ Gia Duy H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Trần Văn T, Vũ Gia Duy H từ 08 năm đến 09 năm tù.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Cao Văn Hoàng T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Cao Văn Hoàng T1 từ 30 đến 36 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Các bị cáo Vũ Gia Duy H, Trần Văn T, Cao Văn Hoàng T1 có cùng lời trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản kiểm tra, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Đối với các bị cáo Vũ Gia Duy H và bị cáo Trần Văn T: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 01-5-2025, bị cáo H gặp người tên Phúc (không rõ lý lịch) và được Phúc cho 01 bịch ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo H đem ma tuý được Phúc cho đến nhà của bị cáo T cùng bị cáo T đổ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma tuý để pha chế và cùng nhau sử dụng. Sau đó, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03-5-2025, bị cáo H rủ bị cáo T cùng đi mua ma túy về sử dụng thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T điều khiển xe chở bị cáo H đến gặp Phúc, bị cáo H mua 300.000 đồng ma túy đá của Phúc, rồi cả hai đi về nhà của bị cáo T tiếp tục pha chế ma tuý và cùng sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04-5-2025, bị cáo T hỏi mượn bị cáo H 200.000 đồng để tiếp tục mua ma tuý về sử dụng thì bị cáo H đồng ý. Bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo Cao Văn Hoàng T1 hỏi mua 130.000 đồng chất ma tuý đá. Sau đó bị cáo T đi về nhà, rồi lấy ma túy cùng sử dụng với bị cáo H. Qua khám xét, thu giữ tại nhà của bị cáo T một tinh thể rắn bên trong đoạn ống thủy tinh trong suốt, có 01 đầu là ụ tròn.

Tại Kết luận giám định số 749 ngày 12-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong đoạn ống thủy tinh trong suốt, có 01 đầu là ụ tròn được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0054 gam.

Do đó, có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Vũ Gia Duy H, Trần Văn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Đối với bị cáo Cao Văn Hoàng T1:

Sau khi mua ma tuý từ người tên Duy (không rõ lai lịch), bị cáo T1 về nhà phân nhỏ để bán cho người nghiện ma tuý nhằm thu lợi bất chính. Ngày 04-5-2024, tại địa bàn phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh bị cáo T1 đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo T số tiền 130.000 đồng. Quá trình khám xét nơi ở của bị cáo T1, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 tinh thế rắn bên trong ống thuỷ tinh trong suốt. Tại Kết luận giám định số 749 ngày 12-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong đoạn ống thủy tinh trong suốt, có 01 đầu là ụ tròn được niêm phong (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1130 gam. Bị cáo T1 khai nhận số ma tuý còn lại là để bị cáo tiếp tục bán cho người nghiện ma tuý.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Cao Văn Hoàng T1 thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh truy tố đối với các bị cáo H, bị cáo T và bị cáo T1 là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc làm của mình, biết hành vi mua bán, tổ chức sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Việc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác, gây phương hại về nhiều mặt cho cộng đồng.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H và bị cáo T đều tự khai ra hành vi phạm tội trước đó nên có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo H có cung cấp chứng cứ thể hiện ông bà nội của bị cáo được nhà nước trao tặng Huân chương kháng chiến nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tiền án, tiền sự: Bị cáo T1 có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 24-3-2025 của Công an phường Ninh Thạnh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[4.4] Về nhân thân: Bị cáo H và bị cáo T có thân nhân xấu, từng bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[4.5] Xét vai trò của từng bị cáo: Bị cáo H là người khởi xướng, chủ động rủ rê, mua ma tuý cho 02 lần tổ chức sử dụng và cung cấp dụng cụ do đó bị cáo H là người chịu trách nhiệm chính. Bị cáo T là người cung cấp địa điểm và pha chế chất ma tuý, mua ma tuý ở lần sử dụng ngày 04-5-2025. Bị cáo T1 là người thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý, cung cấp ma tuý cho bị cáo H và bị cáo T tổ chức sử dụng vào ngày 04-5-2025. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản và không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.1] Đối với chất ma tuý, công cụ sử dụng chất ma tuý là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu huỷ.

[6.2] Đối với 01 xe mô tô biển số 70G1-681.58; 01 xe mô tô biển số 70EA-048.28; 03 điện thoại di động là công cụ, phương tiện bị cáo H, bị cáo T và bị cáo T1 dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.3] Buộc bị cáo T1 nộp lại số tiền 130.000 đồng bị cáo T1 thu lợi bất chính từ việc bán ma tuý.

[7] Đối với người tên Phúc và người tên Duy không rõ lý lịch bán ma túy cho bị cáo H và bị cáo T1, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H, bị cáo T, bị cáo T1, Công an Huyện Dương Minh Châu đã xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh là có cơ sở nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Gia Duy H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Vũ Gia Duy H 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-5-2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Trần Văn T 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-5-2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Hoàng T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Cao Văn Hoàng T1 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-5-2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

4.1 Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 749/M, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, trợ lý giám định Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (Ký hiệu M); bên trong có chứa 01 (một) đoạn ống thuỷ tinh trong suốt có một đầu là ụ tròn.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 749/M1, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, trợ lý giám định Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chứa 01 (một) đoạn ống thuỷ tinh trong suốt có một đầu là ụ tròn có chất ma tuý, loại

Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,0701 (không phẩy không bảy không một) gam;

+ 01 (một) bình nhựa có quấn băng keo màu đen, trên bình nhựa có gắn nắp chai màu vàng, trên nắp chai có hai lỗ tròn, một lỗ gắn một đoạn ống hút nhựa màu xanh.

+ 01 (một) chai nhựa có chữ Satori, trên bình nhựa có gắn nắp chai màu trắng, trên nắp chai có hai lỗ tròn, một lỗ gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng.

+ 01 (một) hột quẹt gas có chữ Bic, màu xanh (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) hột quẹt gas có chữ Hoa Việt (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) cây kéo cán màu đen (đã qua sử dụng).

4.2 Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 70G1-681.58, số máy KC26E1261227, số khung RLHKC2603KY003160, màu sơn đen (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 70EA-048.28, số máy G3M5E280578, số khung RLCUG1260PY001461 (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A79 5G, số IMEI 1: 862780062536374, số IMEI2: 862780062536366, bên trong điện thoại có gắn sim Viettel số "0986.097.457" (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno7Z 5G, số IMEI 1: 865543053453836, số IMEI 2: 865543053453828 (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI 1: 862450058394556, số IMEI 2: 862450058365259 (đã qua sử dụng).

Hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 25-9-2025.

4.3 Buộc bị cáo Cao Văn Hoàng T1 nộp số tiền 130.000 (một trăm ba mươi nghìn) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

5. Án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Vũ Gia Duy H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Cao Văn Hoàng T1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành

án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- THADS tỉnh TN;
- VKSND KV11-TN;
- CQCSĐT- CA tỉnh TN;
- BP Thi hành án HS;
- Phân trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Ngọc Hân